



Báo cáo tháng

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

THÁNG 06/2010

NHỮNG NỘI DUNG NỔI BẬT

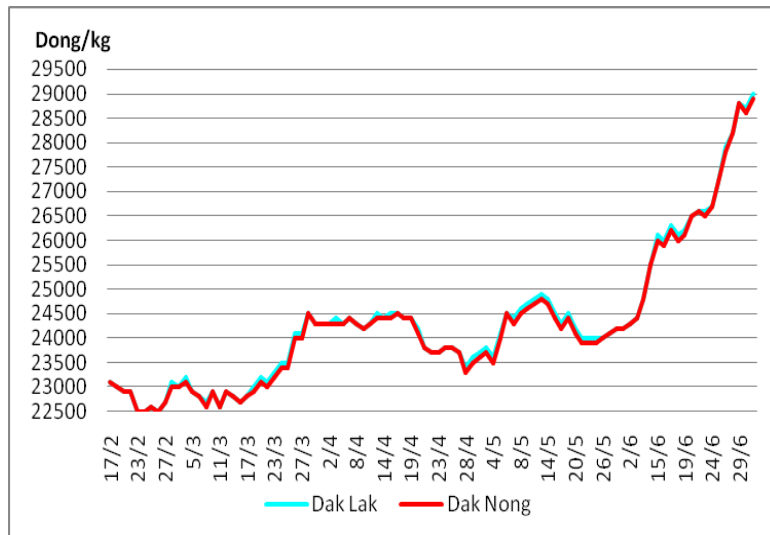
- **Giá cà phê trong nước đạt mức cao nhất trong các năm gần đây**
- **Thông tư 83/2010/TT-BTC ngày 08/06/2010: Hướng dẫn hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp mua tạm trữ cà phê**
- **Các cơ quan chức năng ra sức tìm giải pháp hỗ trợ phát triển ngành cà phê trong nước**
- **Xuất khẩu cà phê tháng 6/2010 tăng 9,7% về lượng so với cùng kỳ**
- **Sản lượng cà phê thế giới niên vụ 2010/2011 tăng 14 triệu bao**
- **Giá cà phê thế giới tăng mạnh trong tháng 6/2010**
- **Xuất khẩu cà phê niên vụ 2010/2011 tăng 5,1 triệu bao**
- **Nhập khẩu cà phê tăng mạnh ở một số nước niên vụ tới**



1. THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

1.1. Giá cà phê trong nước đạt mức cao nhất trong các năm gần đây

Hình 1: Diễn biến giá cà phê tại một số thị trường



Nguồn: AGROINFO

Sau một thời gian dài diễn biến chậm ở mức thấp, tháng 6/2010, giá cà phê trong nước bất ngờ tăng mạnh và đến ngày 29/6 mức giá được ghi nhận đạt vượt qua mốc 29000đ/kg tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên. Đây được đánh giá là mức tăng cao nhất trong 3 năm trở lại đây. Biên độ tăng giá lớn đã kéo giá cà phê bình quân tháng 6 tại Đắk Lắk đạt 26500đ/kg, tăng 9% so với giá bình quân tháng 5/2010.

Sự gia tăng về giá khiến cho việc thu mua cà phê trở nên sôi động hơn. Do nhận thấy giá cà phê tăng lên từng ngày, nhiều thương lái tại Đắk Lắk đã tích cực thu gom cà phê để bán cho các doanh nghiệp. Thông thường, mức chênh lệch giá mà

thương lái được hưởng cho mỗi kilogram cà phê dao động từ 50-200đ/kg. Nhưng trong tháng 6 vừa qua, nhiều thương lái có xu hướng chờ cho giá lên cao mới bán khiến cho mức chênh lệch giá mua và giá bán có khi lên đến 3000-4000đ/kg.

Lý giải nguyên nhân giá cà phê tăng mạnh trong thời gian này, nhiều chuyên gia cho rằng vấn đề cốt lõi là do việc khan hiếm cà phê. Hiện tại, các nước sản xuất và xuất khẩu cà phê lớn như: Brazil, Indonesia, Colombia sau tháng 7 mới bước vào vụ thu hoạch; Còn Việt Nam – nước xuất khẩu cà phê lớn thứ 2 thế giới, đến tháng 10 cà phê mới

cho thu hoạch. Thêm vào đó, một số nhà máy xay rang cà phê lớn trên thế giới đang thực hiện thu mua đảm bảo đủ lượng cà phê dự trữ theo định kỳ. Sự khan hiếm nguồn cung là một trong những nguyên nhân đẩy giá cà phê tăng cao trong thời gian qua. Bên cạnh đó, chính sách thu mua tạm trữ cà phê cũng là một trong những yếu tố đẩy giá cà phê trên thị trường tăng lên.

1.2. Thông tư 83/2010/TT-BTC ngày 08/06/2010: Hướng dẫn hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp mua cà phê tạm trữ

Ngày 13/04/2010, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã ký Quyết định 481/QĐ-TTg về việc hỗ trợ mua tạm trữ cà phê niên vụ 2009/2010. Theo đó, Nhà nước thực hiện hỗ trợ lãi suất với mức 6%/năm cho các doanh nghiệp thu mua 200 nghìn tấn cà phê tạm trữ. Thời gian được hỗ trợ lãi suất tối đa là 6 tháng từ 15/04/2010 đến 15/10/2010.

Trước tình hình việc thu mua tạm trữ cà phê khó thực hiện được do các doanh nghiệp khó tiếp cận vốn, ngày 08 tháng 06 năm 2010, Bộ

Tài chính đã ra thông tư 83/2010/TT-BTC hướng dẫn hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp mua cà phê tạm trữ.

Thông tư quy định một số nội dung chính như sau:

- Thời gian được hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng là thời gian tạm trữ thực tế tính từ thời điểm doanh nghiệp mua cà phê đến thời điểm bán cà phê tạm trữ nhưng không quá thời hạn ngày 15/10/2010.

- Mức giá được tính hỗ trợ là mức giá mua cà phê thực tế theo giá thị trường (không có thuế giá trị gia tăng).

(Căn cứ để xác định giá mua thực tế theo giá thị trường là hợp đồng mua bán, thanh lý hợp đồng, hóa đơn mua hàng, chứng từ chuyển tiền hoặc các chứng từ có liên quan khác do doanh nghiệp xuất trình)

- Hồ sơ để xem xét hỗ trợ lãi suất ngân hàng bao gồm:

1. Công văn đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng của doanh nghiệp thu mua tạm trữ cà phê.

2.Hợp đồng vay vốn của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để mua tạm trữ cà phê niên vụ 2009-2010.

3.Bảng kê nhập, xuất, tồn kho cà phê mua tạm trữ. Bảng kê phải có xác nhận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi doanh nghiệp có kho tạm trữ cà phê.

4.Bảng kê dư nợ vay ngân hàng để mua cà phê tạm trữ và trả lãi vay ngân hàng phát sinh từ thời điểm mua đến thời điểm bán nhưng không quá thời hạn ngày 15/10/2010 và có xác nhận của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi doanh nghiệp vay vốn.

5.Bảng tính toán lãi suất vay vốn ngân hàng mua cà phê tạm trữ đề nghị được hỗ trợ.

Trong vòng 10 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản này, Bộ Tài chính thẩm định hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp.

1.3. Các cơ quan chức năng ra sức tìm giải pháp hỗ trợ phát triển ngành cà phê trong nước

Ngày 17/06/2010, tại hội thảo về cơ chế, chính sách tiêu thụ, dự trữ cà phê do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức, nhiều chuyên gia đã có mặt và thảo luận về hướng phát triển ngành cà phê trong các giai đoạn tới.

Các ý kiến chủ yếu xoay quanh vấn đề cần thiết thành lập ban điều phối quốc gia và xây dựng Quỹ bảo hiểm cà phê xuất khẩu nhằm tăng tính linh hoạt trong điều hành xuất khẩu cũng như đảm bảo mức lãi tối thiểu 30% cho nông dân.

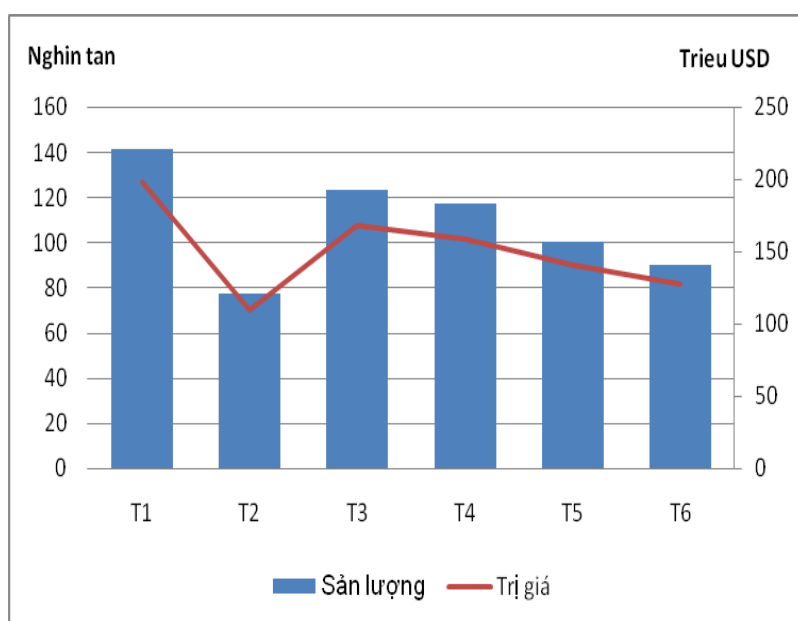
Phó Cục trưởng Cục Chế biến Thương mại Nông lâm thủy sản và nghề muối, ông Đoàn Xuân Hòa cho biết, Bộ Nông nghiệp và Hiệp hội Cà phê Việt Nam (Vicofa) đang xây dựng đề án đề xuất với Chính phủ thành lập Ban điều phối quốc gia về cà phê. Ban điều phối sẽ làm nhiệm vụ tham mưu cho Chính phủ trong việc ban hành, thực hiện cơ chế chính sách, đồng thời theo dõi diễn biến giá cả, điều hành linh hoạt hoạt

động xuất khẩu cà phê. Theo đó, Ban điều phối sẽ do Bộ Nông nghiệp chủ trì, Hiệp hội Cà phê Việt Nam là cơ quan thường trực và thành viên là đại diện các bộ, ngành liên quan.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Hiệp hội Cà phê Việt Nam cũng đang đề xuất thành lập Quỹ bảo hiểm cà phê xuất khẩu. Nguồn thu của quỹ hình thành từ việc đóng góp của các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu cà phê, khi khối lượng và lợi nhuận của người trồng cà phê lãi trên 40%

1.4. Xuất khẩu cà phê tháng 6/2010 tăng 9,7% về lượng so với cùng kỳ

Hình 2: Xuất khẩu cà phê thực hiện qua các tháng đầu năm

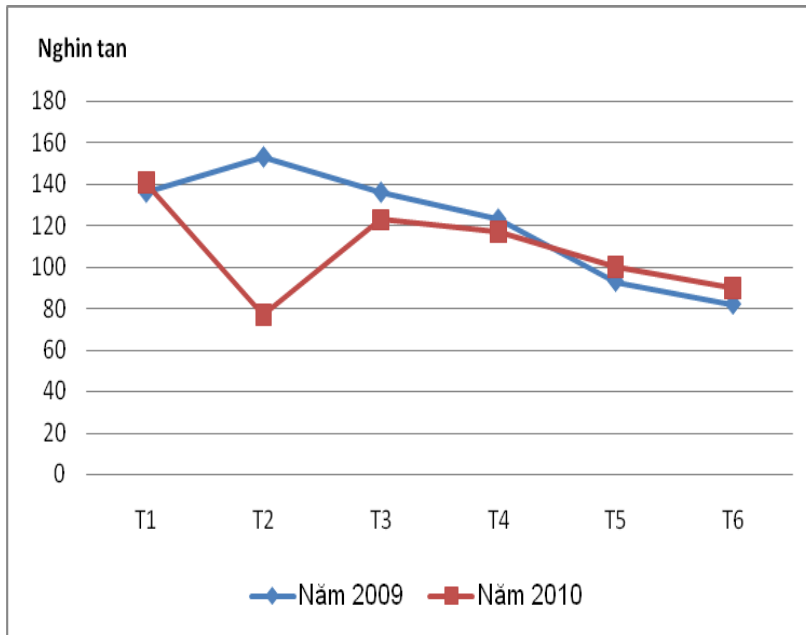


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, xuất khẩu cà phê tháng 6/2010 ước đạt 90 nghìn tấn, trị giá 128 triệu USD, tăng 9,7% về lượng và 5,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2009.

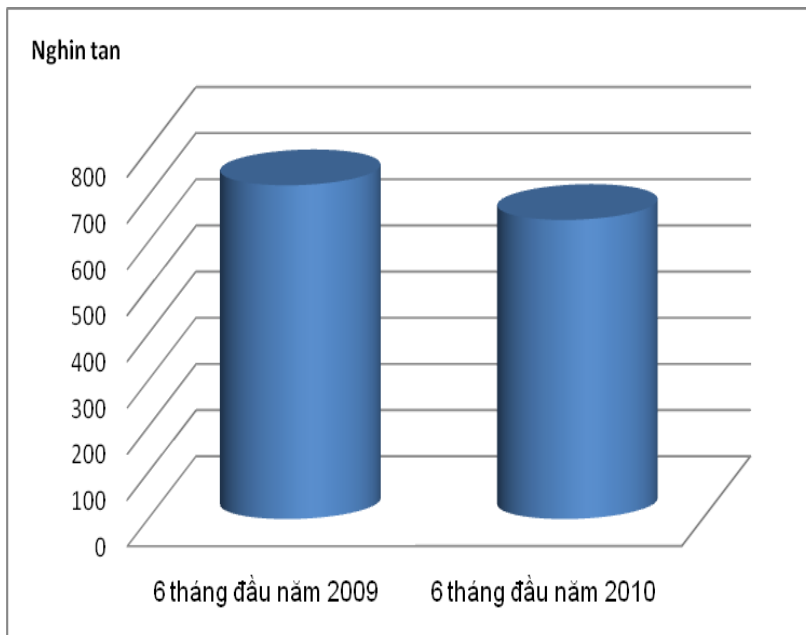
Thống kê 6 tháng đầu năm cho thấy, so với 6 tháng đầu năm 2009, xuất khẩu cà phê của Việt Nam giảm 11,2% về sản lượng và 16,7% về giá trị còn 648 nghìn tấn, và 904 triệu USD. Theo Hiệp hội Cà phê Việt Nam (Vicofa), hết năm 2010, dự kiến xuất khẩu cà phê nước ta đạt 1,1 tỉ USD, giảm 40% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 3: Sản lượng xuất khẩu cà phê qua tháng đầu năm 2009 và 2010



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Hình 4: Sản lượng xuất khẩu cà phê 6 tháng đầu năm 2009 và 2010

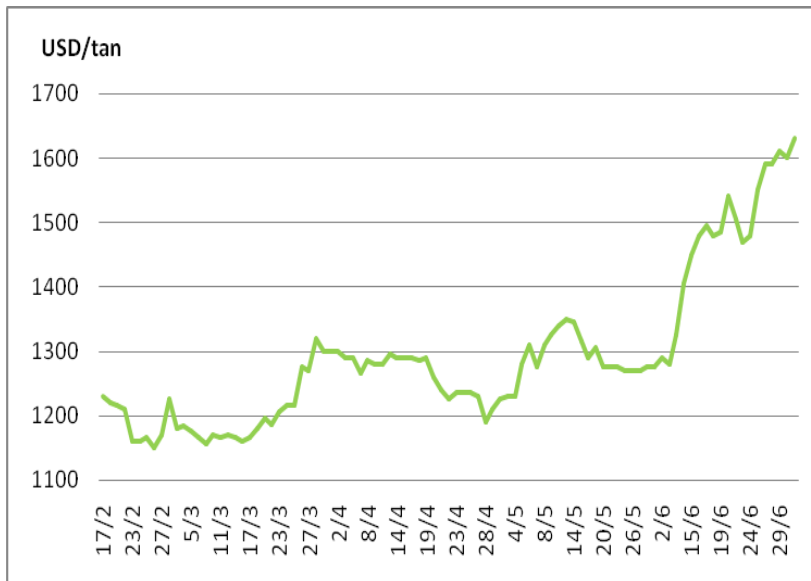


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Như vậy, trong 8 tháng đầu niên vụ 2009/2010, từ 10/2009 đến tháng 5/2010, xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 840,6 nghìn tấn (14,01 triệu bao), giảm 5,3% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Từ đầu tháng 5/2010, giá cà phê Robusta tại sàn giao dịch Luân Đôn tăng mạnh, kéo theo giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam cũng tăng lên đáng kể. Đầu tháng 5, giá xuất khẩu cà phê tại cảng Sài Gòn dao động quanh mức 1200 USD/tấn, sự tăng giá với tốc độ khá cao đã kéo giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam những ngày cuối tháng 6 lên mức 1600 USD/tấn.

Hình 5: Giá xuất khẩu cà phê tại cảng Sài Gòn

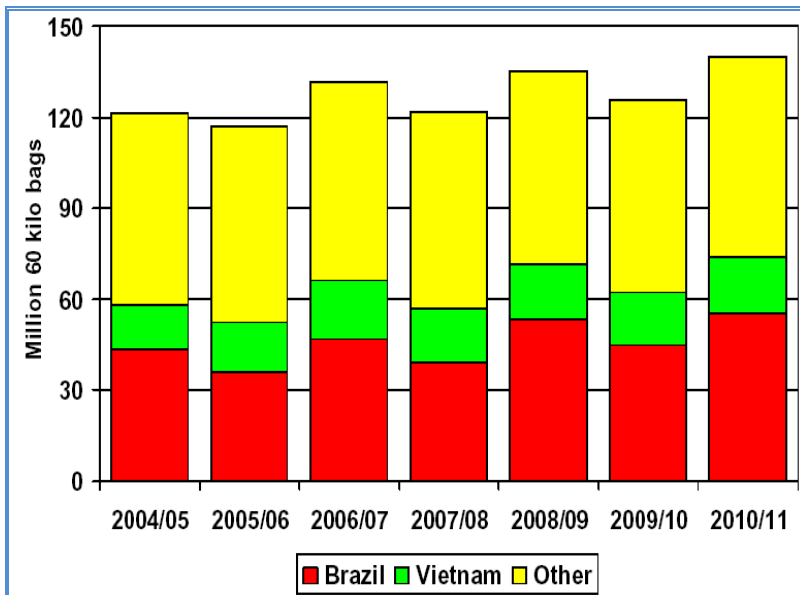


Nguồn: AGROINFO

2. THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

2.1. Sản lượng cà phê niên vụ 2010/2011 tăng 14 triệu bao

Hình 6: Sản lượng cà phê thế giới qua các năm

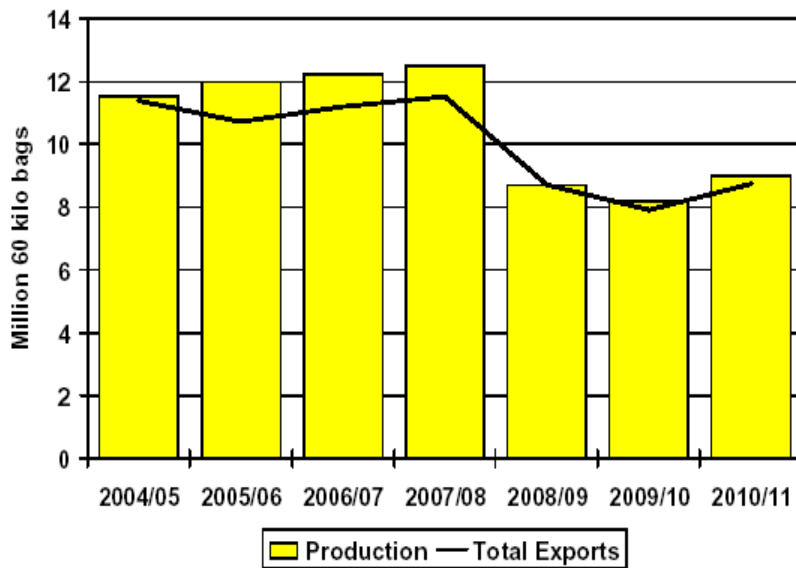


Nguồn: Bộ Nông nghiệp Mỹ

Theo báo cáo tháng 6/2010 của Bộ Nông nghiệp Mỹ, sản lượng cà phê thế giới niên vụ 2010/2011 được dự báo sẽ đạt khoảng 139,7 triệu bao, tăng 14 triệu bao so với niên vụ 2009/2010. Trong đó, sản lượng cà phê của Brazil và Việt Nam chiếm hơn 50% sản lượng cà phê toàn thế giới.

Brazil, sản lượng cà phê niên vụ 2010/2011 (tháng 7/2010-tháng 6/2011) có thể đạt 55,3 triệu bao. Trong đó, cà phê Arabica được dự báo sẽ tăng 8,8 triệu bao đạt 41,8 triệu bao. Cà phê Robusta tăng khoảng 1,7 triệu bao đạt 13,5 triệu bao do công tác tưới tiêu được thực hiện tốt.

Hình 7: Sản lượng cà phê Colombia qua các năm



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Mỹ

Theo số liệu dự báo, sản lượng cà phê Colombia niên vụ 2010/2011 đạt 9 triệu bao, tăng 800 nghìn bao so với niên vụ trước. Tuy vậy so với các niên vụ trước đó, mức sản lượng này vẫn ở mức thấp. Cụ thể, mức sản lượng này chỉ đạt 71,9% so với niên vụ 2007/2008, và giảm 3,1 triệu bao so với niên vụ 2006/2007.

Cũng theo báo cáo trên, sản lượng cà phê của Việt Nam niên vụ 2009/2010 ước tính giảm còn 17,5 triệu bao (1,05 triệu tấn) thấp hơn 3% so với niên vụ trước đó do mưa nhiều trong giai đoạn cây ra hoa và thời gian thu hoạch tại các tỉnh Đắk Lắk, Lâm Đồng – hai địa phương trồng cà phê lớn nhất Việt Nam. Bên cạnh đó, mưa bất thường ở thời điểm cuối giai đoạn ra hoa cũng là nguyên nhân khiến cà phê chín không đều, làm giảm chất lượng quả.

Sản lượng cà phê Robusta niên vụ này dự kiến chiếm 97% tổng sản lượng cà phê của Việt Nam, xấp xỉ niên vụ trước. Sản lượng cà phê Arabica vẫn tăng nhẹ dù diện tích được mở rộng tại các tỉnh phía Bắc và miền Trung như: Quảng Trị, Sơn La và Hòa Bình.

Năng suất cà phê niên vụ này của Việt Nam dự kiến đạt 2,09 tấn/ha, thấp hơn 3,2% so với vụ trước.

Uganda thực hiện kế hoạch nâng cao sản lượng cà phê

Trong 3 niên vụ gần đây nhất, sản lượng cà phê trung bình của Uganda đạt khoảng 3 triệu bao/năm. Chính phủ Uganda đã đề ra mục tiêu sẽ nâng sản lượng

cà phê lên ít nhất 4,5 triệu bao vào năm 2015.

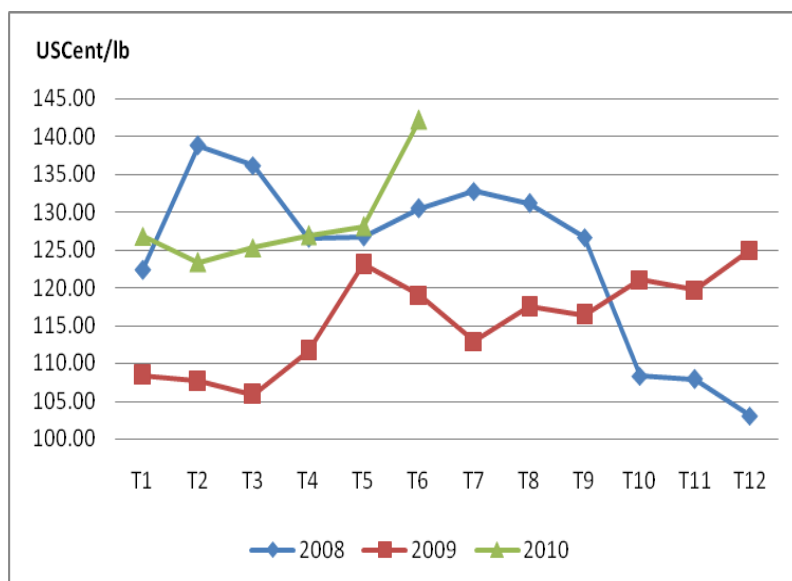
Thực hiện mục tiêu này, Chính phủ Uganda cho biết, nước này đã phân phối ít nhất 1,4 triệu cây cà phê giống loại chất lượng tốt đến người dân các khu vực trồng cà phê trong nước trong niên vụ 2009/10 (tháng 7/2009-tháng 06/2010) để thúc đẩy sản lượng trong thời gian tới.

Ngoài cà phê, Uganda cũng cho trồng mới nhiều loại cây lương thực khác nhằm nâng cao sản lượng lương thực của nước này trong thời gian tới.

Ngài Yoweri Museveni, Tổng thống Uganda cho biết, việc thực hiện phân phối 1,4 triệu cây cà phê giống chất lượng tốt nhằm nâng cao sản lượng, đồng thời giúp thu nhập của người dân được cải thiện hơn.

2.2. Giá cà phê thế giới tăng mạnh trong tháng 6/2010

Hình 8: Chỉ số giá ICO qua các tháng



Nguồn: Hiệp hội Cà phê Thế giới(ICO)

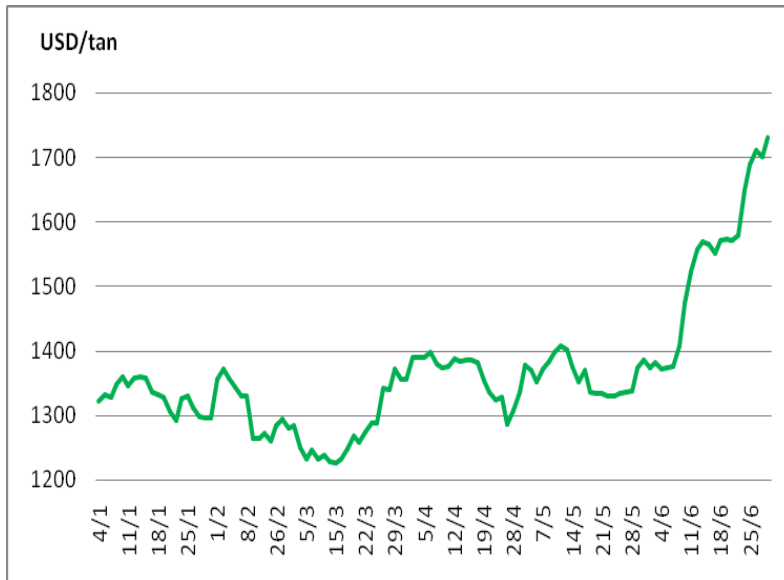
Theo thống kê từ Hiệp hội Cà phê Thế giới (ICO), chỉ số giá cà phê tháng 6/2010 đạt 142 điểm, tăng 14,1 điểm so với tháng 5/2010 và tăng 12,1% (15,35 điểm) so với tháng 1/2010.

Tại sàn giao dịch Luân Đôn, giá cà phê Robusta đã vượt mốc 1700USD/tấn vào những ngày cuối tháng 6. Cụ thể, ngày giao dịch 28/6, giá cà phê Robusta đóng cửa ở mức 1710USD/tấn, tăng 23,46% so với thời điểm đầu tháng và 29,44% so với thời điểm đầu năm 2010.

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica tăng giá với biên độ tăng khá lớn. Mức giá bình quân tháng 6/2010 đạt 3358,5USD/tấn, tăng

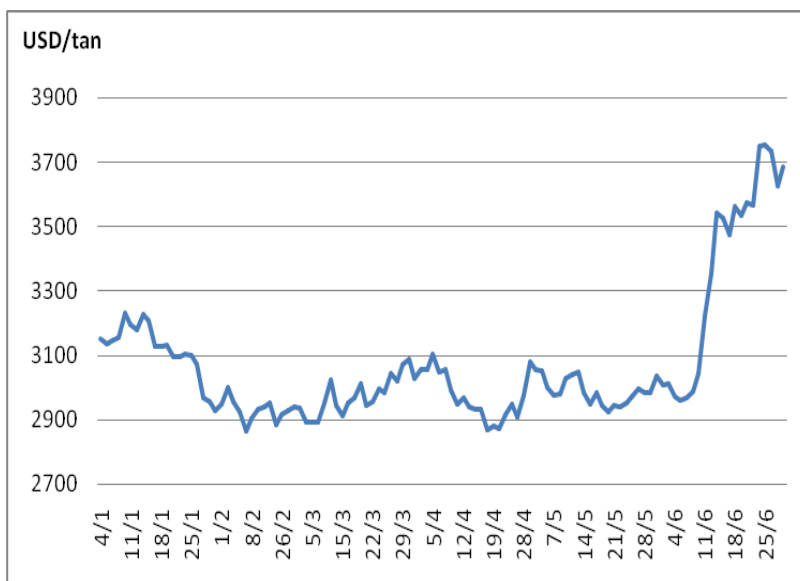
12,3% so với giá bình quân tháng 5/2010 và là mức giá cao nhất trong 6 tháng đầu năm.

Hình 9: Diễn biến giá cà phê Robusta tại Luân Đôn



Nguồn: AGROINFO

Hình 10: Diễn biến giá cà phê Arabica tại thị trường New York



Nguồn: AGROINFO

2.3. Xuất khẩu cà phê niên vụ 2010/2011 tăng 5,1 triệu bao

Xuất khẩu cà phê toàn cầu niên vụ tới dự kiến khoảng 103,4 triệu bao, tăng 5,1 triệu bao so với niên vụ 2009/2010. Trong đó, lượng cà phê xuất khẩu của các nước xuất khẩu cà phê lớn như Brazil, Colombia niên vụ tới cũng được dự báo tăng lên đáng kể. Xuất khẩu của Brazil tăng khoảng 2,9 triệu bao so với niên vụ 2009/2010. Colombia tăng khoảng 11,46% đạt mức 8,75 triệu bao vào niên vụ tới.

Bảng 1: Top 10 nước xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới (Nghìn bao)

Quốc gia	2009/2010	2010/2011
<i>Brazil</i>	29080	32000
<i>Việt Nam</i>	16810	16840
<i>Colombia</i>	7850	8750
<i>Indonesia</i>	7725	8050
<i>Guatemala</i>	4100	3850
<i>Peru</i>	3150	3900
<i>Honduras</i>	3500	3600
<i>Ấn Độ</i>	3575	3400
<i>Mexico</i>	2765	2800
<i>Uganda</i>	2575	2700

Nguồn: Bộ Nông nghiệp Mỹ

Ấn Độ: Xuất khẩu cà phê 5 tháng đầu năm tăng 50%

Trong 5 tháng đầu năm 2010, xuất khẩu cà phê của Ấn Độ - quốc gia sản xuất cà phê lớn thứ 3 khu vực châu Á, đã tăng 50% so với cùng kỳ năm 2009, lên 129.815 tấn.

Số liệu thống kê cho thấy, trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 5 năm nay, xuất khẩu cà phê arabica của Ấn Độ đạt 26.272 tấn, tăng 39%, trong khi xuất khẩu cà phê robusta tăng 42% lên 69.128 tấn.

Kim ngạch xuất khẩu các loại cà phê trong thời gian này đạt tổng 275,02 triệu USD, so với 193, 71 triệu USD cùng kỳ năm ngoái.

Ấn Độ xuất khẩu khoảng 2/3 tổng sản lượng cà phê, chủ yếu sang châu Âu, trong đó Italia, Nga, Bỉ và Đức là các thị trường chính, chiếm hơn một nửa tổng nhu cầu.

Bảng 2: Xuất khẩu cà phê của Ấn Độ 5 tháng đầu năm (tấn)

Loại cà phê	5 tháng đầu năm 2010	5 tháng đầu năm 2009
Arabica	26.272	18.924
Robusta	69.128	48.696
Hoà tan	34.265	18.929
Tổng*	129.815	86.654

2.3. Nhập khẩu cà phê tăng mạnh ở một số nước niên vụ tới

Một số quốc gia nhập khẩu cà phê lớn trên thế giới, lượng nhập khẩu cà phê niên vụ 2010/2011 được dự báo sẽ tăng đáng kể. Cụ thể, nhập khẩu cà phê của EU-27 tăng 5,28% đạt 46,7 triệu bao. Nhập khẩu cà phê của Mỹ dự kiến tăng 1,3 triệu bao đạt mức 23,9 triệu bao,...

Bảng 3: Nhập khẩu cà phê ở một số nước (triệu bao)

<i>Quốc gia</i>	<i>2009/2010</i>	<i>2010/2011</i>
<i>EU-27</i>	44425	46775
<i>Mỹ</i>	22600	23900
<i>Nhật Bản</i>	6675	6800
<i>Nga</i>	3850	4100
<i>Algieria</i>	2050	2100
<i>Canada</i>	1900	1950
<i>Thụy Sĩ</i>	1850	1900
<i>Hàn Quốc</i>	1675	1750
<i>Philippin</i>	1500	1600
<i>Malaysia</i>	1120	1120

Nguồn: USDA